

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 124/2024/HNGĐ-ST

Ngày 17-9-2024

Về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Lắm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thu Hồng

2. Ông Dương Vương Đạo

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang:
Ông Đoàn Khắc Huy - Kiểm sát viên

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 79/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Trần H. G, sinh năm 19xx. Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Huỳnh Thị T. H, sinh năm 20xx. Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

(anh Trần H. G có đơn xin vắng mặt; chị Huỳnh Thị T. H vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Quá trình tố tụng nguyên đơn anh Trần H. G trình bày: Anh và chị H quen biết vào năm 20xx, tìm hiểu nhau được khoảng nửa năm thì tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang vào ngày 17/12/20xx. Sau khi kết hôn, anh chị sống chung với gia đình anh G tại xã P, huyện Tân Phú Đông. Quá trình chung sống hạnh phúc, mâu thuẫn chỉ phát sinh khoảng 3 tháng nay, do bất đồng quan điểm sống, anh phát hiện chị H có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác bằng

tin nhắn trên điện thoại mà anh nhìn thấy, anh hỏi chị lý do thì chị H đề nghị vợ chồng ly hôn, sau đó bỏ đi cho đến nay không về nhà. Nay không còn tình cảm, anh yêu cầu ly hôn với chị H.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh K. V, sinh ngày 24/11/20xx và Trần Huỳnh H. M, sinh ngày 09/10/20xx. Hai cháu hiện đang do anh trực tiếp chăm sóc, có sự phụ giúp của mẹ anh. Khi ly hôn, anh yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có

* Quá trình tố tụng bị đơn chị Huỳnh Thị T. H đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, nhưng chị H không đến Tòa án để tham dự phiên hòa giải, không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu xin ly hôn

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, không kiến nghị gì về tố tụng.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Trần H. G, cho anh G được ly hôn với chị H Về con chung: Giao 02 con chung Huỳnh K. V, sinh ngày 24/11/20xx và Trần Huỳnh H. M, sinh ngày 09/10/20xx cho anh G trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh G chưa yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa các bên đương sự là tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung" theo quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyễn đơn anh Trần H. G có đơn xin vắng mặt, bị đơn chị Huỳnh Thị T. H vắng mặt không lý do dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị không thực hiện quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định. Trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa chị H vắng mặt là tự từ bỏ lời trình bày của đương sự tại tòa. Việc vắng mặt của chị H không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[3] Về hôn nhân: Anh G và chị H kết hôn năm 2021 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân gia đình nên là hôn nhân hợp pháp. Xét yêu cầu ly hôn của anh G, Hội đồng xét xử nhận thấy, theo lời trình bày của anh G: Anh và chị H chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát

sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh phát hiện chị H có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác bằng tin nhắn trên điện thoại mà anh nhìn thấy, anh hỏi chị lý do thì chị H đề nghị vợ chồng ly hôn, sau đó bỏ đi cho đến nay không về nhà. Về phía chị H, kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm, dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng chị vẫn không đến Tòa án và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến. Cho thấy, chị không có trách nhiệm với gia đình, không quan tâm hàn gắn tình cảm với anh G và mặc nhiên thừa nhận vợ chồng chung sống có xảy ra những mâu thuẫn như anh G trình bày. Do hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của anh G, cho anh được ly hôn với chị H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về nuôi con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Huỳnh K. V, sinh ngày 24/11/20xx và Trần Huỳnh H. M, sinh ngày 09/10/20xx, hiện cháu Vy và cháu My hiện đang sống chung với anh G. Xét yêu cầu được tiếp tục nuôi con của anh G, Hội đồng xét xử nhận thấy, hai cháu sống cùng anh G đã ổn định về mọi mặt nên cần giao các cháu cho anh G tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng nhằm đảm bảo sự phát triển bình thường của các cháu. Do đó, yêu cầu của anh G là có căn cứ để chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh G không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét đến.

[6] Về án phí: Anh G yêu cầu xin ly hôn nên phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần H. G.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Trần H. G được ly hôn với chị Huỳnh Thị T. H.

2. Về nuôi con chung: Giao 02 con chung Huỳnh K. V, sinh ngày 24/11/20xx và Trần Huỳnh H. M, sinh ngày 09/10/20xx cho anh G tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Anh G chưa yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Chị H được quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung; anh G và các thành viên trong gia đình không được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Anh Trần H. G phải chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001758 ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang. Anh G đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh G, chị H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND H. Tân Phú Đông;
- CC.THADS H. Tân Phú Đông;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

Đặng Văn Lắm